

Số: 583/KH-THPT

Rạch Giá, ngày 29 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học cấp trường và tham gia Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật cấp tỉnh năm học 2025-2026

Căn cứ Thông báo số 1541/TB-SGDĐT ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 483/KH-THPT ngày 09/9/2025 của trường THPT Nguyễn Hùng Sơn về kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026;

Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học cấp trường và tham gia Cuộc thi KHKT các cấp với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn;
- Góp phần đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thúc đẩy giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM); nâng cao chất lượng dạy học trong các cơ sở giáo dục;
- Tạo cơ hội để học sinh giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương và hội nhập quốc tế;
- Thực hiện việc đánh giá, lựa chọn dự án dự thi của học sinh công bằng, khách quan, thực chất, tiết kiệm và hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA VÀ NỘI DUNG THI

1. Đối tượng dự thi:

Toàn thể học sinh trường THPT Nguyễn Hùng Sơn. Học sinh có kết quả học tập và rèn luyện năm học 2024-2025 đạt từ mức khá trở lên, có nguyện vọng dự thi.

2. Lĩnh vực và nội dung dự thi (Phụ lục đính kèm)

Dự án khoa học hoặc dự án kỹ thuật (dự án dự thi) có nội dung là kết quả nghiên cứu được thực hiện tối đa 01 năm tính đến ngày 01/01/2026, thuộc một trong các lĩnh vực của Cuộc thi được quy định tại Phụ lục 1 của Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/04/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Dự án dự thi có thể do 01 học sinh thực hiện (dự án cá nhân) hoặc do 02 học sinh thuộc một cơ sở giáo dục thực hiện (dự án tập thể). Mỗi thí sinh chỉ được tham gia 01(một) dự án dự thi.

III. TỔ CHỨC HƯỚNG DẪN HỌC SINH NGHIÊN CỨU

1. Thành lập Ban tổ chức, Ban cố vấn học sinh nghiên cứu khoa học

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban cố vấn học sinh NCKH. Thành phần gồm các thầy, cô giáo thuộc các tổ chuyên môn, BTV Đoàn trường.
- Mỗi thầy, cô trong Ban cố vấn dành thời gian để nghiên cứu, hướng dẫn học sinh, đi thực tế, thực hành, xây dựng báo cáo, chuẩn bị và tham dự cuộc thi.

2. Nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp

- Tổ chức cho học sinh trao đổi những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn trong các buổi sinh hoạt lớp, giúp học sinh hình thành ý tưởng nghiên cứu.
- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh; các thầy, cô giáo bộ môn; Đoàn thanh niên để thường xuyên hướng dẫn, giúp đỡ học sinh hình thành ý tưởng, thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu.
- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia cuộc thi đạt kết quả tốt nhất.

3. Người hướng dẫn nghiên cứu

- Ngay sau khi học sinh đăng ký đề tài nghiên cứu, giáo viên chủ nhiệm lớp và các thầy cô giáo trong Ban cố vấn học sinh NCKH sẽ mời các nhà khoa học (nếu cần) bổ sung kiến thức cho học sinh, cung cấp tài liệu cho học sinh, hướng dẫn, giúp đỡ học sinh hoàn thành đề tài dự án nghiên cứu.
- Mỗi dự án dự thi có 01 giáo viên bảo trợ, có thể đồng thời là người hướng dẫn, do hiệu trưởng nhà trường ra quyết định cử. Một người hướng dẫn được hướng dẫn tối đa 02 dự án NCKH của học sinh trong cùng thời gian. Người bảo trợ phải kí phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu trước khi học sinh tiến hành nghiên cứu.
- Ngoài người bảo trợ do hiệu trưởng cử, dự án có thể thêm người hướng dẫn khoa học là nhà khoa học chuyên ngành thuộc các trường Đại học, Viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ.

IV. BÁO CÁO TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN NGHIÊN CỨU

1. Tổ chức họp báo cáo tiến độ thực hiện dự án

Nhà trường sẽ tổ chức các cuộc họp báo cáo tiến độ thực hiện đề tài nghiên cứu. Tại các cuộc họp này, các tác giả sẽ được góp ý, chia sẻ về ý tưởng và phương pháp nghiên cứu dự án của mình.

2. Thành phần tham dự cuộc họp

Mời các tác giả, phụ huynh học sinh có đề tài, giáo viên hướng dẫn, giáo viên chủ nhiệm lớp, các nhà khoa học hướng dẫn, các tổ trưởng chuyên môn, Ban Giám hiệu.

V. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ QUY TRÌNH CHẤM THI

* Để đáp ứng yêu cầu cuộc KHKT cấp tỉnh năm học 2025-2026 dự kiến đánh giá dự án dự thi

- Câu hỏi nghiên cứu/ vấn đề nghiên cứu: 10 điểm;
- Thiết kế và phương pháp nghiên cứu: 15 điểm;

- Thực hiện kế hoạch nghiên cứu: 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Trình bày poster và trả lời phỏng vấn: 35 điểm.

* Đối với 03 dự án có kết quả tốt nhất sẽ được cử đi tham dự Cuộc thi KHKT cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang tổ chức.

Theo quy định Phụ lục 2 của Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/04/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

VI. KINH PHÍ

- Kinh phí tổ chức các buổi họp báo cáo tiến độ thực hiện đề tài do nhà trường chi trả.
- Nhà trường sẽ hỗ trợ một phần kinh phí cho các dự án nghiên cứu.
- Nhà trường khuyến khích các nhóm nghiên cứu tự tìm các nhà tài trợ cho dự án.

VII. KẾ HOẠCH THỜI GIAN

Thời gian	Công việc	Người thực hiện
Từ 01/10 đến 15/10/2025 (14 ngày)	- Triển khai kế hoạch và phát động cuộc thi. - Học sinh đăng ký dự án dự thi Đề nghị học sinh đăng kí dự án bằng cách quét mã QR bên và trả lời theo form của Ban Tổ chức hết ngày 15/10/2024.	- Ban Tổ chức - Ban Cố vấn 
Từ 16/10 đến 25/10/2025 (10 ngày)	- Triển khai việc hỗ trợ học sinh thực hiện. - Học sinh trình bày trước Ban cố vấn kế hoạch thực hiện dự án. - Theo mẫu bằng cách quét mã QR - Phê duyệt, thực hiện dự án (ngày 25/10/2025).	- Ban Tổ chức - Ban Cố vấn - BCH Đoàn TN - GVCN - Tác giả - Người hướng dẫn, người bảo trợ. 
Từ 27/10 đến 29/11/2025 (30 ngày)	- Tiếp tục triển khai và hỗ trợ học sinh. - Tổ chức vòng Chung khảo thẩm định dự án dự thi cấp tỉnh (chiều ngày 29/11/2025).	- Ban Tổ chức - Ban Cố vấn - Tác giả - Người hướng dẫn, người bảo trợ.

Từ 01/12 đến 30/12/2025 (30 ngày)	- Tiếp tục thực hiện và hoàn thành dự án dự thi cấp tỉnh (01/12 đến 28/12/2025). - Đăng ký Sở GDĐT (30/12/2025).	- Ban Tổ chức - Ban Cố vấn - Tác giả - Người hướng dẫn, người bảo trợ.
Theo kế hoạch của Sở GDĐT	- Tham dự cuộc thi cấp Tỉnh (dự kiến tháng 01/2026).	- Ban Tổ chức - Ban Cố vấn - Tác giả - Người hướng dẫn, người bảo trợ.
Theo kế hoạch của Bộ GDĐT	- Tham dự cuộc thi cấp Quốc gia (nếu đạt)	- Tác giả - Ban Cố vấn - Người hướng dẫn, người bảo trợ.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Cần phối hợp chặt chẽ giữa Ban Tổ chức, Ban Cố vấn học sinh nghiên cứu, BCH Đoàn trường, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn, phụ huynh học sinh và các nhà khoa học trong việc hướng dẫn, động viên học sinh lựa chọn và nghiên cứu các dự án.

- Nhà trường phát động phong trào tham gia cuộc thi đến học sinh toàn trường; giới thiệu về cuộc thi (Mục đích, đối tượng, nội dung, thang điểm, thể lệ, thời gian...).

- BCH Đoàn trường, tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm phổ biến tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể học sinh trong các buổi chào cờ đầu tuần và khuyến khích đông đảo học sinh tham gia; đồng thời phối hợp tốt với BTC cuộc thi trong suốt quá trình cuộc thi diễn ra, giúp đỡ, hướng dẫn học sinh hình thành ý tưởng khoa học và nghiên cứu dự án.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức, hướng dẫn học sinh NCKH và tham gia cuộc thi khoa học, kỹ thuật các cấp năm học 2025-2026. Nhà trường đề nghị các thầy, cô giáo và bộ phận liên quan triển khai, thực hiện tốt kế hoạch này. Tổ chức cho học sinh nghiên cứu khoa học và tham dự cuộc thi các cấp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Trong quá trình triển khai, nếu có gì vướng mắc, đề nghị liên hệ với Bí thư Đoàn trường, Ban tổ chức, Ban cố vấn để được hướng dẫn, trao đổi./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (c/đ);
- BCH Công đoàn (p/h);
- BCH Đoàn trường (p/h);
- Các tổ chuyên môn. VP (t/h);
- Giáo viên chủ nhiệm (t/h);
- Lưu: VT.

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NGUYỄN HÙNG SƠN

Nguyễn Thị Thanh Bình

PHỤ LỤC 1
CÁC LĨNH VỰC CỦA CUỘC THI

(Kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 04 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ
Giáo dục và Đào tạo)

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lý; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lý; Tâm lý nhận thức; Tâm lý xã hội và xã hội học;...
3	Hóa Sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa-Sinh-Y; Hóa-Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học Sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lý học và Bệnh lý học;...
5	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lý tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
8	Sinh học trên máy tính và Sinh -Tin	Kỹ thuật Y sinh; Dược lý trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Kỹ thuật mạch; Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu;...
11	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
12	Năng lượng: Vật lí	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lý thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
14	Kĩ thuật môi trường	Xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lý chất thải và tái sử dụng; Quản lý nguồn nước;...

15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và Thủy tinh; Vật liệu composite; Lý thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Pô-li-me;...
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Tô pô; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lí và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lí nguyên tử, phân tử và quang học; Lý - Sinh; Vật lí trên máy tính; Vật lí thiên văn; Vật liệu đo; Từ, Điện từ và Plasma; Cơ học; Vật lí hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; La-de; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lí lí thuyết;...
19	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Môi liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lí thực vật; Sinh lí thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lý thuyết điều khiển; Rô bốt động lực;...
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...
22	Y học chuyên dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...

PHỤ LỤC 2

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN DỰ THI

(Kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 04 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Dự án khoa học	Dự án kỹ thuật
1. Câu hỏi nghiên cứu (10 điểm)	1. Vấn đề nghiên cứu (10 điểm)
- Mục tiêu cụ thể và rõ ràng; - Xác định được sự đóng góp vào lĩnh vực nghiên cứu; - Có thể đánh giá được bằng các phương pháp khoa học.	- Mô tả được sự đòi hỏi thực tế và vấn đề cần giải quyết; - Xác định các tiêu chí cho giải pháp giải quyết vấn đề; - Lí giải được sự cấp thiết của vấn đề cần giải quyết.
2. Thiết kế và phương pháp (15 điểm)	
- Kế hoạch nghiên cứu được thiết kế và các phương pháp thu thập dữ liệu tốt; - Các tham số, thông số và biến số phù hợp và hoàn chỉnh.	- Tìm tòi các phương án khác nhau để giải quyết vấn đề; xác định giải pháp giải quyết vấn đề; - Phát triển nguyên mẫu/mô hình theo giải pháp giải quyết vấn đề.
3. Thực hiện: thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu (20 điểm)	3. Thực hiện: chế tạo và kiểm tra (20 điểm)

- Thu thập dữ liệu bảo đảm tính khách quan, tính có thể lặp lại của kết quả; - Dữ liệu thu thập đủ hỗ trợ cho giải thích và các kết luận; - Áp dụng các phương pháp toán học và thống kê phù hợp để phân tích dữ liệu một cách hệ thống.	- Nguyên mẫu/mô hình được chế tạo chứng minh được giải pháp giải quyết vấn đề đã xác định và thiết kế; - Nguyên mẫu/mô hình đã chế tạo được kiểm tra trong nhiều điều kiện/thử nghiệm. - Nguyên mẫu/mô hình đã chế tạo chứng minh được sự hoàn chỉnh về công nghệ.
4. Tính sáng tạo 20 điểm	
Dự án chứng minh tính sáng tạo trong một hay nhiều tiêu chí ở trên.	
5. Trình bày (35 điểm)	
a) Áp phích (Poster) (10 điểm) - Bố trí về nội dung thể hiện theo tiêu chí đánh giá dự án; - Rõ ràng của các hình ảnh, đồ thị và chú thích, b) Phỏng vấn (25 điểm) - Trả lời rõ ràng, súc tích, sâu sắc các câu hỏi; - Hiểu biết cơ sở khoa học liên quan đến dự án; - Hiểu biết về sự giải thích dữ liệu và hạn chế của các kết quả, kết luận; - Mức độ đóng góp độc lập của học sinh trong thực hiện dự án; - Chất lượng của các ý tưởng cho nghiên cứu tiếp theo; - Mức độ đóng góp và hiểu biết về dự án của tất cả các thành viên đối với các dự án tập thể.	